UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1338 /UBND-KGVX V/v góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP	*Lạng Sơn, ngày17 tháng 9 năm 2024*

Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thực hiện Công văn số 3325/BTTTT-CĐSQG ngày 14/8/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP; sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Lạng Sơn có ý kiến như sau:

1. Dự thảo Thông tư Quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước

1.1. Điều 6:

- Khoản 4 và khoản 5: đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định cụ thể về Chi phí tư vấn đầu tư, Chi phí khác bao gồm những chi phí nào để các cơ quan, đơn vị, địa phương có cơ sở áp dụng.

- Khoản 6: đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa như sau: "*Chi phí **phát sinh**, dự phòng cho khối lượng công việc phát sinh được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng các chi phí quy định tại các khoản 1,2,3,4 và 5 Điều này*".

1.2. Phụ lục 01:

- Mục 1 - Phương pháp lập sơ bộ tổng mức đầu tư: đối với nội dung quy định: "*... sơ bộ tổng mức đầu tư được ước tính từ các **dữ liệu** chi phí tổng mức đầu tư của dự án tương tự,...*", đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa thành "*...sơ bộ tổng mức đầu tư được ước tính từ các **thành phần** chi phí tổng mức đầu tư của dự án tương tự,...*".

- Mục 2 - Phương pháp lập sơ bộ tổng mức đầu tư: đề nghị cơ quan soạn thảo hướng dẫn cụ thể những nội dung của tổ chuyên gia cần thực hiện sau khi thành lập. Đồng thời rà soát quy định cụ thể đối với các nội dung tương tự tại dự thảo (tại Phụ lục 03...)

- Tiểu mục a, Mục 3 - Phương pháp lập sơ bộ tổng mức đầu tư: đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung điều kiện đi kèm với trường hợp "Việc xác định sơ bộ tổng mức đầu tư căn cứ 01 báo giá của hàng hóa, dịch vụ" để đảm bảo cạnh tranh về giá đối với những loại hàng hóa, dịch vụ phổ biến. Đồng thời rà soát quy định cụ thể đối với các nội dung tương tự tại dự thảo (tiểu mục 1.2.1 Phụ lục 02, tiểu mục 2.1 Phụ lục 03…)

1.3. Phụ lục 02: tại Tiểu mục 1.2.1 - Phương pháp lập tổng mức đầu tư quy định *"...Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn gửi yêu cầu báo giá cho tổ chức, cá nhân*

cung cấp báo giá hoặc đăng tải yêu cầu báo giá trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan chủ quản hoặc của chủ đầu tư trong thời gian tối thiểu 03 ngày ***kể từ ngày thông tin đăng tải thành công****...",* đề nghị cơ quan soạn thảo hướng dẫn rõ ngày thông tin đăng tải thành công là thông tin nào.

2. Dự thảo Thông tư Quy định quản lý chất lượng hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước

2.1. Điểm d khoản 5 Điều 4: đối với nội dung "*Kiểm thử phần mềm trong nội bộ của nhà thầu triển khai",* đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa thành "*d) Kiểm thử phần mềm trong nội bộ của nhà thầu triển khai, kiểm soát chất lượng phần mềm đối với các yêu cầu phi chức năng trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm thử do nhà thầu triển khai".*

2.2. Điều 6:

- Khoản 4:

Đối với nội dung "*4. Kiểm tra vật tư, thiết bị công nghệ thông tin,* ***phần mềm*** *trước khi xây lắp, lắp đặt, cài đặt*" đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể "*phần mềm"* ở đây có bao gồm cả phần mềm thương mại và phần mềm nội bộ không để thống nhất trong quá trình thực hiện.

Đối với nội dung *"c. Kiểm tra các thông số kỹ thuật của các vật tư, thiết bị công nghệ thông tin so với các thông tin ghi trong hợp đồng và hồ sơ thiết kế chi tiết trước khi đưa vào triển khai*", đề nghị cơ quan soạn thảo hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp một số thông số thiết bị công nghệ thông tin chỉ khi kết nối hệ thống, cài đặt, active thì mới thể hiện được thông số kỹ thuật theo thiết kế và Hợp đồng, trong trường hợp này khi lập biên bản kiểm tra thì thông tin về thông kỹ thuật thì xác định như thế nào.

- Khoản 8: đề nghị xem xét bổ sung làm rõ trường hợp các thiết bị phần cứng, phần mềm (end off sale) hay là đơn vị cung cấp thay đổi mã thiết bị nhưng không thay đổi tính năng sản phẩm thì nên để các bên xác nhận và tiến hành triển khai và có phương pháp kiểm soát chất lượng.

2.3. Điểm b khoản 3 Điều 7: đối với nội dung "*Nội dung, diễn biến, kết quả tình hình giám sát công tác triển khai tương ứng với từng nội dung triển khai của nhà thầu triển khai",* đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung thành: "***Ghi chép chi tiết về*** *nội dung, diễn biến và kết quả tình hình giám sát công tác triển khai tương ứng với từng nội dung triển khai của nhà thầu triển khai".*

2.4. Khoản 3 Điều 10: đối với nội dung "*Đối với phần mềm nội bộ, tùy theo mức độ yêu cầu chất lượng và các điều kiện thực tế, chủ đầu tư xem xét, quyết định áp dụng hình thức kiểm thử hoặc vận hành thử và chịu trách nhiệm với quyết định của mình",* đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa thành "*Đối với phần mềm nội bộ trước khi nghiệm thu thì phải tiến hành kiểm thử hoặc vận hành thử tùy vào tính chất và quy mô của phần mềm mà chủ đầu tư lựa chọn hình thức vận hành thử hoặc kiểm thử cho phù hợp và chịu trách nhiệm với quyết định của mình".* Đồng thời quy định rõ trong trường hợp không thuê đơn vị

kiểm thử độc lập nhưng chủ đầu tư không có năng lực, kinh nghiệm có được dùng nội dung kiểm thử của nhà thầu thi công (đối với phần mềm nội bộ) để làm kết quả kiểm thử khi nghiệm thu không.

2.5. Khoản 3 Điều 13: đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung nội dung: "*c) Kết quả kiểm tra, đánh giá chất lượng dịch vụ là cơ sở nghiệm thu kết quả cung cấp dịch vụ; d) Chủ trì thuê dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ thống nhất, ký biên bản nghiệm thu kết quả cung cấp dịch vụ, làm cơ sở thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng.*"

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng kính gửi Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TT&TT, Tài chính;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng: KGVX, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(HTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên